

■ **Đảo xa rộn rã tiếng cười**

Tàu ra đảo lác lác theo từng đợt sóng làm chị Lê Thị Hoa - vợ anh Ngô Văn Thịnh và chị Nguyễn Thị The - vợ anh Nguyễn Quốc Hùng (đảo Phan Vinh) không ăn, không ngủ được. Tuy nhiên, khi tiếng còi tàu rúc lên báo hiệu thả neo, các chị như khóc lại đến kỳ lạ... Giữa muôn trùng sóng nước, đảo Phan Vinh hiện ra trước mắt. Chị Hoa xúc động nói khẽ: "Đến rồi, anh ơi!". Vào giây phút chờ đợi nhất, chị lại lúng túng, không biết làm gì, cứ loay hoay đi tìm chiếc giỏ xách có mấy tấm hình của con gái mà chị mang ra cho chồng mà không hề nhớ mình đang đeo trên vai(!) Nhìn cảnh ấy, những người đi cùng trách yêu: "Khô, lâu rồi mới được gặp chồng nên quỳnh cá lên! Bình tĩnh đi em, nhìn xem cái gì trên vai kia!". Nghe nhắc, chị mới sực nhớ và cười ngượng ngùng.

Xuống chõ chị Hoa và những người thân của các chiến sĩ vào đảo Phan Vinh. Từ xa, đã thấy rất đông cán bộ, chiến sĩ ra đón. Mắt chị Hoa như nhòe đi vì không thấy chồng... Xuống cấp cang. Mấy anh trên đảo cho biết, anh Thịnh vừa đi ra biển có việc. Anh mắt xa xăm, chị Hoa hướng ra biển ngóng chồng. Bỗng, từ phía sau, anh Thịnh nhẹ nhàng ôm chị vào lòng... Gần đó, chị The cũng đang làm nũng chồng: Khi chị đang trên tàu, anh Hùng đã điện thoại hứa sẽ đón chị với một bó hoa muông biển. Nhưng không may, mấy ngày liền biển động, sóng lớn nên những bông hoa muông biển đã bị sóng cuốn mất. Nhìn chồng ra đón tay không, chị hơi thất vọng. Nhưng khi anh vừa giơ tay

"Chồng tôi là chiến sĩ Trường Sa"

CẨM VÂN

Câu nói ấy được các chị nhắc đi nhắc lại đầy tự hào trong suốt hành trình theo đoàn công tác đưa thân nhân ra thăm các chiến sĩ ở Trường Sa năm 2012.



● **Niềm vui vỡ òa phút gặp mặt** (vợ chồng anh Nguyễn Đức Khánh và chị Nguyễn Thị Hà trên đảo Đá Tây).

ra, nỗi thất vọng đó dường như tan biến. Chị vui mặt vào ngực chồng, rung rung hạnh phúc. Bầu trời đảo Phan Vinh dường như trong vắt, những con sóng cũng hiền hòa hơn...
Chuyến ra Trường Sa lần này, có lẽ chị Nguyễn Thị Hà là người gặp nhiều bất ngờ và phải chờ đợi nhiều nhất. Theo lịch trình, đảo Đá Tây là điểm gần cuối tàu đưa thân nhân lên đảo nhưng vì lý do thời tiết, tàu phải chuyển hướng, đưa thân nhân lên đảo

Đá Tây trước. Nghe được tin này, chị Hà liền gọi điện ngay cho anh Nguyễn Đức Khánh (làm nhiệm vụ trên đảo Đá Tây đã 3 năm). Bất ngờ vì tàu vào đảo sớm hơn dự định nên chị Hà chọn rộn không sao ngủ được. Chị cứ loay hoay chọn đi chọn lại bộ áo quần dự định mặc khi gặp chồng: rồi lại thử son môi và ngắm mình qua gương... Cả đêm, chị đứng ngồi không yên, chỉ mong trời mau sáng. Ngày mới bắt đầu, những tưởng được lên đảo vào

buổi trưa như thông báo thì... sóng quá lớn, nước chưa lên, kế hoạch lên đảo lại dời tới sáng hôm sau! Nghe tàu thông báo, chị Hà rung rung nước mắt, gọi điện cho chồng: "Anh ơi, mai em mới lên đảo anh được!". Sáng hôm sau, vì quá nóng lòng, anh Khánh đã chạy ca nô ra tàu để đón vợ. Nhưng chị Hà cũng đã lên ca nô của tàu để vào đảo, nên khi chị Hà lên tới đảo thì anh Khánh cũng vừa tới tàu! Lại thêm những phút "vọng phu"... Mọi người

cũng chột nín lặng, không dám ồn ào. Không gian chỉ vỡ òa trong tiếng vỗ tay, cười nói vui vẻ khi 2 vợ chồng ôm chầm lấy nhau...

■ **"Em giữ bờ, anh giữ biển mênh mông"**

Từ hôm đặt chân lên đảo, cô giáo Lê Thị Vân (35 tuổi, quê Thanh Hóa, ở Cam Nghĩa, Cam Ranh) được phong là "đầu trưởng" của đảo, bởi chị là vợ Thiếu tá Đỗ Ngọc Dũng - Đảo trưởng đảo Trường Sa Đông. 12 năm là vợ chồng thì hơn nửa thời gian họ sống xa nhau, trong đó, 6 năm anh công tác ở đảo. Nhưng tình yêu và sự cảm thông đã giúp anh chị vượt qua những năm đầu lập nghiệp đầy gian khổ và có 2 cậu con trai kháu khỉnh, học giỏi và rất biết nghe lời ba mẹ. Ra đảo lần này, chị được anh tặng món quà là tấm giấy khen mà anh được Tư lệnh Hải quân tặng trong chuyến ra thăm, kiểm tra Trường Sa tháng 4-2012. Đó là món quà tinh thần vô giá, giúp chị thêm tự hào về người chồng rất đỗi yêu thương.

Vừa kể cho chúng tôi nghe về duyên phận của hai người, anh Thịnh vừa âu yếm nhìn chị Hoa, nở nụ cười ấm áp. Đã hơn 1 năm, vợ chồng chị Hoa mới được gặp nhau. Anh Thịnh kể, trong một lần về phép, anh được người bạn giới thiệu với chị Hoa. Chính cái "mác" chiến sĩ Trường Sa cùng sự chân thành trong cách nói chuyện đã khiến anh Thịnh "ghi điểm" trong mắt bố mẹ chị Hoa ngay từ lần đầu đến chơi. Để tạo điều kiện cho 2 người gần gũi, tìm hiểu, mỗi tối, chị Hoa lại được mẹ giao nấu cơm heo. Và cũng tối đến, anh Thịnh lại

tới... nấu cơm heo cùng chị. Liên tục 68 tối như vậy, cuối cùng, anh Thịnh đã chinh phục được người đẹp. Chị Hoa kể: "Những ngày bên bếp lửa hồng, anh chân thành kể tới nghe về mỗi tình đầu của mình, về cuộc sống ở Trường Sa và gia đình anh. Tôi xúc động khi nghe anh báo, lần đầu tiên anh có thể trút bầu tâm sự. Tôi thấy, đằng sau sự rắn rỏi, mạnh mẽ của một chiến sĩ là một người đàn ông sống nội tâm. Và tôi đã yêu anh...". 2 ngày sau khi chị Hoa nhận lời câu hôn của anh Thịnh thì anh hết phép và lại vào đơn vị. Tình yêu của họ tiếp tục thắm thiết thông qua chiếc điện thoại và đôi hoa kết quả bằng một đám cưới. Cười nhau được 2 tuần, anh Thịnh lại nhận nhiệm vụ ra Trường Sa. Đến giờ, đã có 1 con gái 4 tuổi nhưng hai vợ chồng vẫn sống cảnh "ngưu lang chức nữ", mỗi năm chỉ gặp nhau một đợt vào những ngày anh nghỉ phép.

Tuy hoàn cảnh khác nhau, nhưng mỗi người vợ chiến sĩ mà tôi gặp đều giống nhau ở sự thủy chung, vượt qua thử thách. Chị The tâm sự: "Cũng có lúc tưởng không vượt qua được nỗi cô đơn, nhưng rồi tôi nghĩ, biết bao nhiêu người vợ chiến sĩ đã làm được, sao mình không làm được? Tôi đã gắng quen với sự xa cách, nhớ nhưng, bù lại, tình yêu của anh dành cho tôi càng nồng nàn, chân thành". Anh chị quen nhau trong 2 tháng anh về phép. Cưới xong, anh đi Trường Sa rồi về Vũng 4 Hải quân. Khi có thai bé thứ nhất, chị quá nhớ anh nên đã "đám" ôm bụng bầu vào thăm chồng. Cuối năm 2011, anh lại nhận nhiệm vụ ra Trường Sa công tác. 8

năm nặng nghĩa vợ chồng, anh chị đã có với nhau 2 thiên thần đáng yêu...

Trong số những chị em ra thăm đảo, cô giáo Trần Thị Thu Trinh (ở Hưng Yên, vợ Trung úy Nguyễn Văn Tài, Trợ lý kỹ thuật của đảo Trường Sa Đông) là "vợ牛郎" nhất. 12 năm chung sống, anh chị ở bên nhau vốn vẹn có 12 tháng. Hai lần chị vượt cạn sinh con, anh đều không có nhà. Lên đảo, nhận bó hoa muông biển anh tặng với 21 bông, tượng trưng cho 21 tháng xa nhau, mắt chị ngân ngấn nước. Anh Tài cũng xúc động: Cảm ơn vợ đã thay tôi vừa chăm sóc bố mẹ chồng già, vừa nuôi dạy hai con khỏe mạnh, ngoan ngoãn...

Phút chia tay ở Trường Sa thật lưu luyến. Tàu rời đảo cũng là lúc máy chị đọc đi đọc lại những dòng tin nhắn đọng đầy yêu thương của chồng trên điện thoại... Đầu đó, tôi nghe tiếng hát khe khẽ: *Có những mùa xuân ta chẳng gần nhau. Em và anh nói lời bờ biển rộng. Chỉ có niềm tin cho tình yêu nương náu. Em giữ bờ, anh giữ biển mênh mông...* Và tôi hiểu, xuân này, các chị lại tiếp tục gắng gỏi "giữ bờ" để các anh yên tâm giữ biển nơi xa...

□ C.V



● **Những phút dạo chơi thành thơ của vợ chồng anh Đỗ Ngọc Dũng - Lê Thị Vân trên đảo Trường Sa Đông.**

Giang Nam

Tiếng chuông chùa trên đảo Trường Sa

Có thể nào tin giữa gió dập, sóng dồi
Có tiếng cầu kinh vì hòa bình, nhân ái
Những hòn đảo thiêng liêng mấy nghìn năm tuổi
Lần đầu tiên nghe vọng tiếng chuông ngân
Tiếng chuông chùa...
Tiếng chuông chùa như tiếng mẹ yêu thân
Tiễn con ngày ra biển đảo
"Đi đi con dù muôn trùng giòng bão
Từng tắc đất khơi xa con thay mẹ giữ gìn
Vị hạnh phúc, bình yên
Vị người còn và người đã mất
Đẩy lùi cái ác
Cho vui bọn trẻ đến trường..."
Ôi lời mẹ hay là lời của Phật
Trong tiếng chuông ngân vượt mấy biển, mấy rừng...
Tiếng chuông chùa trên đảo Trường Sa
Như lời nguyện của quê hương đất nước
Từ Yên Tử năm xưa nhớ Phật hoàng, anh hùng dân tộc (*)
Nhân ái, thủy chung nhưng bất khuất kiên cường.

Mẹ ở quê nhà đang rộn rịp đón xuân
Có thấy chúng con đang vào chùa lễ Phật
Có nghe tiếng cầu kinh tưởng nhớ người đã mất
Có nghe tiếng chuông chùa vang trên sóng biển Đông.

Xuân 2013

□ G.N

(*): Vua Trần Nhân Tông, người sáng lập phái "Trúc Lâm Yên Tử".

Gom tình yêu với đảo vào thơ...

Đây là đảo Trường Sa nói riêng, đảo của Việt Nam nói chung, từ thềm lục địa đến đại dương, đảo chìm, đảo nổi. Đây là tình yêu riêng, tình yêu chung hòa vào làm một của mỗi người con đất Việt, trong thơ...

"Biển Việt Nam gom sóng nước trăm miền, nên cả dân tộc neo mình nơi biển cả..." - bắt chợt đọc câu thơ ấy trong xấp bài bạn đọc gửi đến Tòa soạn mà trong lòng rung lên cảm xúc rất lạ. Cái cảm xúc lạ ấy cứ rộng ra, lan lên theo từng bài viết khác. Đọc thêm mới thấy, hóa ra không phải chỉ những khi hưởng ứng Tuần lễ biển và hải đảo Việt Nam, hay các cuộc thi viết về biển đảo quê hương được phát động, những người con đất Việt mới nhắc, mới nhớ đến Trường Sa, mà hai chữ thiêng liêng ấy luôn được nhắc nhớ trong trái tim mỗi người. Chỉ là những lúc đó, tình yêu với Trường Sa, với biển đảo Việt Nam thêm sâu đậm hơn, lung linh hơn. Không cần đâu xa, cái cảm giác ấy có được nơi chốn bản thảo ngổn ngang những bài báo, bài bút ký, tạp bút, tác phẩm âm nhạc, nhưng nhiều nhất vẫn là thơ của các tác giả ở mọi miền đất nước gửi về. Đó là những góc nhìn lúc đó, tình yêu với Trường Sa, với biển đảo Việt Nam thêm sâu đậm hơn, lung linh hơn. Không cần đâu xa, cái cảm giác ấy có được nơi chốn bản thảo ngổn ngang những bài báo, bài bút ký, tạp bút, tác phẩm âm nhạc, nhưng nhiều nhất vẫn là thơ của các tác giả ở mọi miền đất nước gửi về. Đó là những góc nhìn lúc đó, tình yêu với Trường Sa, với biển đảo Việt Nam thêm sâu đậm hơn, lung linh hơn. Không cần đâu xa, cái cảm giác ấy có được nơi chốn bản thảo ngổn ngang những bài báo, bài bút ký, tạp bút, tác phẩm âm nhạc, nhưng nhiều nhất vẫn là thơ của các tác giả ở mọi miền đất nước gửi về. Đó là những góc nhìn lúc đó, tình yêu với Trường Sa, với biển đảo Việt Nam thêm sâu đậm hơn, lung linh hơn.

Đọc và chấp nhận lại những cái nhỏ riêng lẻ ấy mới thấy, như một lẽ tự nhiên, bất cứ cái gì, hình ảnh nào dù bình dị hay cao quý diễn ra ở Trường Sa cũng có

thể được bạn đọc nâng niu, gom góp vào bài viết của mình và rồi gửi đi như muốn thêm rộng người chia sẻ, cảm nhận. Từ những vô số vô ốc đến trắng Trường Sa, từ hình ảnh những con tàu cá Việt Nam vươn mình trên sóng lớn đến lá cờ Tổ quốc tung bay hay buổi chào cờ vang bài ca Tổ quốc ở nơi đâu sóng ngọn gió. Mà cũng có khi lại là cảm xúc từ một buổi đọc thơ Nga giữa Trường Sa yên bình, là phút chia tay bịn rịn của người lính đảo với cô gái vẫn công, là hình ảnh cây phong ba đứng với người phong ba, và lớn lao hơn là tình yêu với Bác giữa Trường Sa sóng nước... Trong số các tác giả làm thơ ấy, có người đã từng một hay nhiều lần trải nghiệm trên vùng biển đảo ấy, rồi từ đảo hát lên bài ca Tổ quốc bằng thơ; cũng có thể có người chưa từng một lần đến với Trường Sa nhưng vẫn bật lên một tình yêu sâu kín.

Cứ thế, từ tình yêu ấy bật lên những tứ thơ về nên cuộc sống bình dị của quân dân trên đảo. Và những hình ảnh dù được vẽ nên như thế nào thì cũng gắn với nội dung chủ đạo là khẳng định chủ quyền, tình yêu biển đảo, là người lính đảo kiên trung chắc tay súng, vững vàng trong bão tố, là sức sống Trường Sa: "Tổ quốc ở Trường Sa/Người lính đứng hóa thành cột mốc/Quả bàng xanh đang dập què nhà/Đào nổi, đảo chìm vẫn mang màu đất..." (Tổ quốc, Nguyễn Ngọc Phú). Đó còn là sợi dây kết nối giữa đất liền và đảo xa. Người ở đảo thăm thì "Anh gửi tới em lời hứa với đất liền/Biển trời Việt Nam trường tồn trong tim người giữ biển" (Lời người giữ biển, Ngô Đình Du); người ở đất liền thì thấu hiểu "Nơi đảo nhỏ là tiền tiêu đất mẹ/Nơi Tổ quốc giao cho anh tất cả/Nơi chúng mình thương nhớ hướng về nhau" (Xuân nhớ đảo xa, Bùi Khắc Viện). Dường như mọi thứ không còn khoảng cách bởi tình người là rất gần, và còn bởi ở đâu cũng là Tổ quốc. Cứ thế, thơ là tiếng nói hai chiều, một của người ở đất liền hướng về đảo xa, một là tâm tình của người

lính đảo. Với người ở đất liền, hình ảnh luôn hiển hiện là anh lính đảo can trường nơi đầu sóng; với lính đảo, ngoài nỗi nhớ đất liền, nhớ người thân còn là cách họ biết đứng vững trên những điểm tựa. Đó là một ý chí, một niềm tin bền chặt: "Sau lưng anh, tình yêu... Tình đồng chí/Chẳng phút nào không nghĩ đến đảo xa/Hậu phương bên anh - điểm tựa quê nhà/Đào quê hương, Trường Sa... trong lòng mẹ!" (Tình biển đảo, Phạm Ngọc An). Đã được đọc nhiều câu thơ hay, xúc động viết về Bác, nhưng hình bóng Bác trong lòng lính đảo mới thật sâu sắc và mang ý nghĩa vô cùng lớn lao. Không đơn thuần chỉ là tình yêu, sự tôn kính vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc, đó còn là một điểm tựa vững chắc cho người lính thêm can trường giữa mênh mông sóng nước: "Bác vẫn ở cùng ta nơi đầu trời cuối đất/Đảo Trường Sa, xa nhất Bác càng thương/Giữa sóng biển, đỏ màu cờ Tổ quốc/Cùng lắng nghe tiếng Bác giữa đêm trường". Là điểm tựa còn là bởi "Người đã từng lênh đênh trên biển sóng/Để tìm về Tổ quốc quê hương/Ở bên Bác, nơi xa thành gấn gũi/Đảo là nhà, ấm áp một tình thương" (Bác ở Trường Sa - Bùi Công Bình).

Chưa có dịp đặt chân đến Trường Sa nhưng những hình ảnh ấy cứ lan tỏa, thấm dần và hiển hiện trong tôi qua những câu chuyện kể của đồng nghiệp, của những bài viết - về nên bao cuộc sống thật, xa mà gần về vùng biển đảo yêu thương ấy. Xâu chuỗi lại, hóa ra tình yêu với biển đảo quê hương đâu chỉ bằng lời mà nói hết, có khi bằng lời thơ nốt nhạc cũng là một cách thể hiện tình yêu ấy. Chẳng thế mà liên tục 2 năm qua, đã có nhiều cuộc thi sáng tác văn học, ca khúc, thơ - nhạc - kịch về biển đảo quê hương được phát động từ Trung ương đến địa phương. Đó cũng là cách vun đắp và làm mới tình yêu trong lòng mỗi người con đất Việt...

Còn với tôi, thì lại đi gom tình yêu ấy từ những bài thơ vậy!

□ B.T